

*Than Uyên, ngày 30 tháng 9 năm 2021*

Số: 56/2021/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2021/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị C, sinh năm: 1999;

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm: 1997;

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trần Thị C và anh Nguyễn Thế H.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị C và anh Nguyễn Thế H thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con sau khi ly hôn:** Chị Trần Thị C và anh Nguyễn Thế H có hai con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Như N, sinh ngày 09/12/2016, cháu Nguyễn

Cát T, sinh ngày 02/01/2019. Chị Trần Thị C và anh Nguyễn Thế H thỏa thuận về nuôi con sau khi ly hôn như sau:

Giao cho anh Nguyễn Thế H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Như Ý, sinh ngày 09/12/2016 cho đến khi cháu N thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Giao cho chị Trần Thị C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn T, sinh ngày 02/01/2019 cho đến khi cháu T thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị C và anh Nguyễn Thế H không yêu cầu nhau cấp dưỡng nuôi con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H và chị C có quyền yêu cầu các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Sau khi ly hôn anh H, chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung:** Chị Trần Thị C rút yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn và đã được Tòa án đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện. Anh Nguyễn Thế H không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản chung.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Trần Thị C và anh Nguyễn Thế H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, chị C tự nguyện nộp thay số tiền án phí mà anh H phải nộp là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Ghi nhận sự thỏa thuận của anh, chị là để chị C nộp toàn bộ số tiền án phí mà anh H phải nộp. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm chị C phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị C đã nộp theo biên lai số: AA/20201/0000572 ngày 07/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh L. Chị C được hoàn trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THA (TAND T. L);
- VKSND huyện T;
- CCTHA dân sự huyện T;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Quàng Thị Phương**